

KHAI THÁC NHỮNG GIÁ TRỊ VĨ ĐẠI CỦA “BẢN HÙNG CA THÁNG TƯ” TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG HIỆN NAY

PGS.TS. KIỀU THẾ HUNG*

Abstract: *The resistance against American victory had been an important milestone in Vietnam history, echoing in the memories of generations and even had big impacts on the world history. The war against the US has been studied inclusively but the question is how the war is taught in history at schools and what method for teaching history to meet educational reform requirements.*

Keywords: *Great value, American war, history teaching.*

Thắng lợi của “bản hùng ca tháng tư” (30/4/1975) là một trong những bản hùng ca vĩ đại nhất trong lịch sử (LS) oai hùng của dân tộc. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là: nếu cuộc kháng chiến chống Mỹ (KCCM) cứu nước đã được khai thác khá sâu sắc và toàn diện trong nghiên cứu LS cơ bản, thì trong dạy học LS, bản hùng ca vĩ đại ấy được thể hiện như thế nào, nhất là trước yêu cầu đổi mới hiện nay? Đây là vấn đề lớn, cần thiết phải có những nghiên cứu tập trung, chuyên sâu, với sự vào cuộc của đông đảo các nhà khoa học. Qua bài viết này, chúng tôi muốn trao đổi cùng bạn đọc những nội dung, sự kiện LS theo chúng tôi là hết sức cần thiết nhân dịp kỉ niệm 41 năm ngày vang khúc khai hoàn của bản hùng ca vĩ đại của LS dân tộc. Ý kiến của chúng tôi tập trung ở mấy vấn đề chủ yếu sau đây:

1. Xét về tổng thể, sách giáo khoa (SGK) và chương trình LS phổ thông đã đề cập khá toàn diện và hệ thống tiến trình LS, với những chiến công và thắng lợi cơ bản của cuộc KCCM cứu nước. Tuy nhiên, theo chúng tôi, chương trình và SGK chủ yếu quan tâm đến hệ thống sự kiện, giá trị nhận thức của sự kiện, mà chưa thật quan tâm đến giá trị giáo dục của sự kiện, đặc biệt là đối với các sự kiện LS tiêu biểu. Nói cách khác, SGK chủ yếu ưu tiên cho mục tiêu nhận thức kiến thức LS cơ bản - chức năng rất quan trọng của dạy học LS, giúp học sinh (HS) nhận thức sự kiện LS đã diễn ra như thế nào, đặc biệt giúp cho họ nhận thức được giá trị của sự kiện ấy, tức là biến nhận thức kiến thức thành thái độ tích cực với cuộc sống. Vấn đề không chỉ là học cái gì, mà còn là học để làm gì, là hướng tới và đạt tới những giá trị nào. Bởi ngoài giá trị thông tin, sự kiện LS còn phải đạt tới giá trị cao hơn - giá trị giáo dục. Muốn vậy việc nhận thức sự kiện LS phải được khắc họa, được phản ánh một cách sâu sắc, sống động, mang được hơi thở của hiện thực, làm rung động trái tim và tâm

hồn của người học. Ở đây không thể liệt kê hết toàn bộ các sự kiện cần khắc họa trong chương trình, trong SGK cũng như trong thực tiễn dạy học cụ thể, mà chỉ xin nêu ra một vài ví dụ tiêu biểu, nhằm làm rõ thêm cho quan điểm của chúng tôi.

1.1. Như chúng ta đã biết, con đường 559 và sau này được gọi với cái tên đã đi vào LS là “Đường Hồ Chí Minh huyền thoại”, có một vị trí và ý nghĩa hết sức to lớn đối với thắng lợi của cuộc KCCM cứu nước, là huyền thoại của một dân tộc trong cuộc chiến tranh giải phóng, một minh chứng hùng hồn và đầy sức thuyết phục về nhãn quan chiến lược tài tình của Đảng ta, một biểu trưng sinh động về sức mạnh vĩ đại của hậu phương lớn miền Bắc xã hội chủ nghĩa với tiền tuyến lớn miền Nam, một tượng đài vĩ đại của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Cùng với con đường Hồ Chí Minh trên đất liền, còn có con đường Hồ Chí Minh trên biển với những “con tàu không số” - biểu tượng oai hùng của Hải quân nhân dân Việt Nam trong chiến tranh chống Mỹ. Có thể nói, không có con đường Hồ Chí Minh huyền thoại, chúng ta đã không thể có thắng lợi của cuộc KCCM cứu nước. Tuy nhiên sự kiện này chưa được khắc họa một cách sâu sắc và sinh động trong SGK, vì vậy chưa giúp HS tạo biểu tượng sâu sắc về “con đường huyền thoại” ấy vốn là niềm kiêu hãnh và tự hào của cả dân tộc đã “xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”, để viết nên bản hùng ca trong cuộc chiến tranh giải phóng vĩ đại của dân tộc ta.

1.2. Khá nhiều sự kiện có giá trị giáo dục cho HS lòng căm thù đối với quân xâm lược, tuy nhiên chưa được khắc họa sâu sắc trong SGK như: vụ thảm sát ghê rợn làm chấn động dư luận thế giới ở Mĩ Lai - Quảng Ngãi cuối năm 1968; vụ đế quốc Mĩ ném bom

* Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội

rải thảm bằng B52 xuống thủ đô Hà Nội, Hải Phòng cuối năm 1972, nơi chúng muốn biến Hà Nội thành “Hi-rô-si-ma không cần bom nguyên tử”, muốn cho miền Bắc xã hội chủ nghĩa trở về thời kì “đồ đá”, vì Mĩ mà Miền Nam Việt Nam biến thành “địa ngục trần gian”. Theo chúng tôi, để giáo dục lòng căm thù giặc sâu sắc, ý thức yêu chuộng hòa bình, trách nhiệm bảo vệ sự bình yên của Tổ quốc cho thế hệ trẻ - nhiệm vụ quan trọng của dạy học LS, thiết nghĩ, đây là những sự kiện không thể bỏ qua.

1.3. Do nhiều nguyên nhân, SGK chưa giới thiệu sâu để vinh danh một tấm gương tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống Mĩ trường kì của dân tộc. Vinh quang của bản hùng ca chống Mĩ thuộc về nhân dân, nhưng trong cái chung ấy vẫn có rất nhiều những cá nhân anh hùng tiêu biểu, những người mà tấm gương của họ, sự cống hiến và hi sinh của họ đã trở thành những biểu tượng có giá trị giáo dục vô cùng sâu sắc cho thế hệ trẻ ngày nay. Vẫn biết thiên tài lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mĩ thuộc về Đảng, về tập thể Bộ Chính trị, nhưng không thể không khắc họa sâu đậm vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ tối cao của dân tộc, với chân lí nổi tiếng “*Không có gì quý hơn độc lập tự do!*”. Không thể không nhắc tới những tướng lĩnh tài ba như Đại tướng Võ Nguyên Giáp, với mệnh lệnh LS: “*Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, xúc tiến giải phóng miền Nam!*”. Không thể không nhắc tới biết bao anh hùng, liệt sĩ tiêu biểu như: Nguyễn Việt Xuân, Nguyễn Thị Định, Út Tịch, Trần Thị Lý, Mẹ Suốt, Trung đội nữ dân quân anh hùng Ngự Thủy, anh hùng Lê Mã Lương, 10 liệt nữ thanh niên xung phong ngã ba Đồng Lộc, Nguyễn Văn Thạc, Đặng Thuỳ Trâm - với những trang nhật kí chiến trường đã làm rung động biết bao trái tim tuổi trẻ, như Phạm Tuấn - người phi công đầu tiên bắn hạ “pháo đài bay B52” của đế quốc Mĩ, Bùi Quang Thận - người đã cắm lá cờ giải phóng lên nóc Dinh Độc Lập vào trưa ngày 30/4/1975, đánh dấu sự cáo chung của chế độ Sài Gòn và sự thắng lợi hoàn toàn của cuộc KCCM cứu nước oai hùng của dân tộc...

1.4. Chiến tranh tất yếu phải có tổn thất và hi sinh, nhưng lâu nay chúng ta mới chỉ nói nhiều về chiến thắng, mà ít nói về mất mát và hi sinh, điều này đã được nói khá nhiều, khá sinh động trong nhiều kênh thông tin khác nhau, nhưng trong SGK thì còn chung chung, chưa cụ thể. Vì vậy, trong quá trình dạy học, GV phải chủ động cập nhật để HS hiểu được bản hùng ca chống Mĩ là bản hùng ca của chiến thắng, nhưng cũng là bản hùng ca của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, của những hi sinh vô giá của lớp lớp các thế hệ cha anh. Có thể nói, các liệt sĩ đã hi sinh,

nhưng tinh thần và giá trị tâm linh của họ vẫn còn là sức mạnh của truyền thống dân tộc. Trong dạy học, một bản thuyết trình lí thuyết về giáo dục lòng căm thù giặc, về lòng tự hào với truyền thống dân tộc, dù có hay đến mấy, cũng khó có thể so sánh được với việc giúp cho HS được tiếp cận với những hình ảnh sống động về sự hi sinh anh dũng của các anh hùng liệt sĩ, đến với các liệt sĩ trong các di tích LS như Ngã Ba Đồng Lộc, Thành cổ Quảng Trị, nghĩa trang liệt sĩ Trường Sơn, Đường 9 Nam-Lào, Truong Bồn và biết bao nghĩa trang liệt sĩ khác, trên khắp trên mọi miền tổ quốc. Không ai có thể cầm được nước mắt ở những chốn linh thiêng như thế. Đó không chỉ là những giọt nước mắt của lòng căm thù, sự tiếc thương, mà còn là niềm kiêu hãnh, tự hào - những giá trị giáo dục khó có gì có thể thay thế được đối với thế hệ trẻ trong những năm tháng ở tuổi học đường. Đương nhiên, việc đưa những kiến thức này như thế nào lại là vấn đề phải xem xét cho phù hợp với mục tiêu giáo dục nói chung, bộ môn LS nói riêng, vì tổn thất, mất mát và hi sinh không bao giờ làm mất đi giá trị của chiến thắng, mà trái lại, nó luôn làm sâu sắc thêm giá trị của chiến thắng ấy. Vinh quang của dân tộc không chỉ có được từ những chiến thắng, mà còn được xây đắp bởi sự hi sinh vô giá của lớp lớp các thế hệ cha ông. Thực tiễn LS cho thấy trong chiến thắng không chỉ có nụ cười mà còn có cả nước mắt, không chỉ có hào hùng mà còn bi tráng, không chỉ có thắng lợi mà còn có thất bại, không chỉ có hạnh phúc mà còn muôn triệu đắng cay. Dạy cho HS tổn thất, mất mát và hi sinh không phải để cho họ chán chường và run sợ, mà đó là niềm kiêu hãnh và tự hào mà thế hệ trẻ hôm nay cần hiểu về truyền thống vĩ đại của cha ông trong giai đoạn LS đã qua.

2. Nhận thức là một quá trình, nhất là với những vấn đề có nhiều biến chuyển lớn lao như giáo dục và dạy học, đặc biệt là dạy học LS. Với những quan điểm trên đây, thiết nghĩ, để bản hùng ca chống Mĩ luôn sống mãi trong trái tim tuổi trẻ, luôn có được vị trí xứng đáng trong chuỗi những giá trị của truyền thống, của niềm tin và lí tưởng, của đạo đức và nhân cách, trong hành trang tinh thần và tư tưởng của thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc hôm nay và với muôn đời các thế hệ mai sau, cần xây dựng chương trình và SGK sao cho vừa khoa học, vừa cơ bản, hệ thống, lại vừa hấp dẫn, sinh động mà không dân trải, ôm đồm; vừa là tài liệu định hướng kiến thức cho GV, là tài liệu tự đọc và tự học hấp dẫn cho HS, vừa đảm bảo được tiến trình LS khắc họa được những sự kiện tiêu biểu, có giá trị giáo dục cao đối với người học. Cùng với SGK, cần thiết phải có hệ thống tư liệu tham khảo đi kèm. Đây là hệ thống tài liệu có tính chất liên ngành, liên môn và tích hợp về LS, nhằm phản ánh

LS một cách phong phú, đa dạng nhưng luôn gắn liền với tiến trình và chương trình LS phổ thông, nhằm giúp cho người học luôn đến với LS một cách hấp dẫn và sinh động, phần nào đó cũng giúp cho nhận thức LS ở học đường tiếp cận gần hơn với những ưu thế của các kênh nhận thức LS đại chúng.

Cũng phải nói thêm là ngoài những kiến thức trong SGK, trong quá trình dạy học, GV, HS cần tích cực tham khảo qua nhiều kênh thông tin khác nhau để cập nhật và đáp ứng yêu cầu bài học. Tuy nhiên việc sử dụng các loại tài liệu đó như thế nào để đạt được hiệu quả cao, mang tính nhất quán và có giá trị phổ biến trong toàn hệ thống của hoạt động dạy học lại phụ thuộc khá nhiều ở ý thức chủ quan của mỗi người, ở sự nhiệt tình và trách nhiệm của người dạy và sự hứng thú, tự giác của người học, ở hiệu quả của cuộc đấu tranh nhằm khắc phục những hạn chế trong việc dạy học LS hiện nay. Cần có một cách tiếp cận mới về SGK cũng như về mối quan hệ giữa SGK và tài liệu tham khảo, để giải quyết vấn đề không chỉ đặt ra ở lý luận, lý thuyết, mà cơ bản là giải quyết những vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục qua dạy học LS hiện nay.

* * *

Mục tiêu to lớn trong dạy học LS là phải đạt tới giá trị giáo dục chứ không chỉ là giá trị nhận thức thuần túy. Chiếm lĩnh được trái tim và niềm tin của tuổi trẻ học đường luôn là nhiệm vụ rất khó khăn và không chỉ là nhiệm vụ của những GV LS, mà còn là trách nhiệm lớn lao mang tầm vĩ mô của các cấp quản lý đối với vai trò và vị trí của bộ môn LS ở trường phổ thông hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

1. Văn Tiến Dũng. **Đại thắng mùa xuân**. NXB Quân đội nhân dân, H. 2003.
2. Bộ Quốc phòng. **Lịch sử kháng chiến chống Mĩ cứu nước 1954-1975**. NXB Chính trị Quốc gia, H. 1997.
3. Nguyễn Đình Lễ - Bùi Thị Thu Hà (đồng chủ biên). **Tìm hiểu lịch sử Việt Nam qua hỏi đáp** (tập 4). NXB Đại học Sư phạm, H. 2008.
4. Nguyễn Thị Côi - Nguyễn Mạnh Hưởng - Nguyễn Thị Thế Bình. **Hướng dẫn sử dụng kênh hình trong sách giáo khoa Lịch sử lớp 12**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2008.

Mô hình bài tập toán sinh học...

(Tiếp theo trang 56)

những vấn đề, những ẩn số được giải quyết thì người giải thu nhận được thông tin mới khái quát hơn hoặc cụ thể hơn và khả năng vận dụng sáng tạo kiến thức cũng như NLTD được nâng lên một trình độ mới cao hơn. Kết luận được diễn đạt rõ ràng, đầy đủ ý nghĩa; giữa giả thiết và kết luận phải có mối liên hệ chặt chẽ, logic theo một cấu trúc nhất định “*nếu...thì...*” hay “*cho A... hãy tìm A'...*”. Tuy nhiên, có những giả thiết của BTT là những dữ kiện gián tiếp đòi hỏi người giải phải linh hoạt biến đổi tương quan để từ những dữ kiện gián tiếp chuyển dịch thành dữ kiện trực tiếp có liên quan đến kết luận của BTT. Hoặc để nâng cao trình độ cũng như mức độ tư duy của HS, khi xây dựng BTT, GV có thể ra đi từ các kết luận, chuyển đổi kết luận, thu nhỏ phạm vi giả thiết để tạo ra những BTT có giá trị tổng hợp cao.

Ví dụ: bài 9 “Quy luật Mendel: quy luật phân li độc lập” (SH 12), cấu trúc của BTT được thể hiện như sau: - *Giả thiết của BTT*: Ở đậu Hà Lan, gen A quy định hạt vàng trội hoàn toàn so với gen a quy định hạt xanh, gen B quy định vỏ hạt trơn trội hoàn toàn so với gen b quy định vỏ hạt nhăn. Cho hai cây đậu Hà Lan (P) hạt vàng, trơn lai với nhau thu được F₁ gồm: 3 cây vàng, trơn; 3 vàng, nhăn; 1 xanh, trơn; 1 xanh, nhăn.

- *Kết luận*: 1) Hai tính trạng trên tuân theo quy luật di truyền nào? 2) Xác định kiểu gen của các cây P và viết sơ đồ lai?

* * *

Như vậy, mô hình BTT SH thực chất là mô hình hệ thống mô phỏng những thành tố quan trọng: mục tiêu DH - bản chất SH - phép tùy biến - cấu trúc BTT SH. Các thành tố đó được gắn kết với nhau theo logic khoa học hợp lý, đảm bảo cho GV dễ dàng vận dụng để thiết kế những BTT một cách nhanh và chính xác, đáp ứng được mục tiêu DH. Với mô hình BTT SH trên đây, hi vọng sẽ giúp GV có nhận thức đúng và vận dụng tốt trong quá trình DH SH ở phổ thông. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thành Đạt (tổng chủ biên) - Phạm Văn Lập (chủ biên) - Đặng Hữu Lan - Mai Sỹ Tuấn. **Sinh học 12**. NXB Giáo dục, H. 2008.
2. Trần Bá Hoành. **Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2007.
3. Trần Bá Hoành (chủ biên) - Trịnh Nguyên Giao. **Giáo trình đại cương phương pháp dạy học sinh học (sách dành cho Cao đẳng sư phạm)**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2007.
4. Nguyễn Cảnh Toàn. **Học để đuổi kịp và vượt**. NXB Lao động, H. 2010.
5. Thái Duy Tuyên. **Những vấn đề cơ bản của giáo dục hiện đại**. NXB Giáo dục, H. 1999.